|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**Số: 60/2021/NQ-HĐND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Đà Nẵng, ngày 17 tháng 12 năm 2021* |
|  |  |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định hỗ trợ lãi suất đối vớidoanh nghiệp nhỏ và vừa vay vốn**

**tại Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Đà Nẵng để thực hiện dự án phục hồi,**

**mở rộng sản xuất kinh doanh trong bối cảnh đại dịch COVID-19**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**KHOÁ X, NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều về Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 144/2016/NĐ-CP ngày 01/11/2016 của Chính phủ quy định một số cơ chế đặc thù về đầu tư, tài chính, ngân sách và phân cấp quản lý đối với thành phố Đà Nẵng;

*Căn cứ Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;*

XétTờ trình số232/TTr-UBND ngày11tháng 12năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về *ban hành Quy định hỗ trợ lãi suất đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa vay vốn tại Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Đà Nẵng để thực hiện dự án phục hồi, mở rộng sản xuất kinh doanh trong bối cảnh đại dịch COVID-19*; Báo cáo thẩm tra số 114/BC-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố và ýkiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** **Quy định hỗ trợ lãi suất đối vớidoanh nghiệp nhỏ và vừa vay vốn tại Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Đà Nẵng để thực hiện dự án phục hồi, mở rộng sản xuất kinh doanh trong bối cảnh đại dịch COVID-19 với nội dung như sau:**

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định nội dung và cách thức thực hiện hỗ trợ lãi suất đối với chủ đầu tư vay vốn tại Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Đà Nẵng (gọi tắt là Quỹ) để thực hiện dự án phục hồi, mở rộng sản xuất kinh doanh trong bối cảnh đại dịch COVID-19.

 b) Các nội dung khác không quy định trong Nghị quyết này thực hiện theo các chính sách quy định hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

Các doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của pháp luật hiện hành (gọi chung là chủ đầu tư) vay vốn tại Quỹ để đầu tư các dự án thuộc các lĩnh vực theo Quyết định số 1568/QĐ-UBND ngày 07/05/2021 của UBND thành phố về việc ban hành danh mục các lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2021-2025.

3. Nguyên tắc hỗ trợ lãi suất

a) Chủ đầu tư được phê duyệt vay vốn tại Quỹ để đầu tư dự án trong thời gian 12 tháng kể từ thời điểm chính sách này có hiệu lực thi hành; theo thứ tự ưu tiên cho đến khi hết số vốn được giải ngân tối đa 200 tỷ đồng.

b) Các dự án đã sử dụng vốn tín dụng ưu đãi, bảo lãnh tín dụng Nhà nước hoặc đã được hưởng các ưu đãi về lãi vay khác không thuộc đối tượng được hỗ trợ lãi suất theo quy định này.

c) Ngân sách thành phố không hỗ trợ phần lãi phát sinh do chủ đầu tư không hoàn trả lại vốn gốc đúng thời hạn quy định.

d) Ngân sách không hỗ trợ lãi suất đối với các dự án thay đổi chủ đầu tư. Trường hợp chủ đầu tư nhận hỗ trợ lãi suất trong một thời gian, sau đó chuyển nhượng dự án cho chủ đầu tư khác thì phải hoàn trả ngân sách thành phố phần kinh phí đã được hỗ trợ.

đ) Khi chủ đầu tư được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ về lãi suất của thành phố đang còn hiệu lực (tính cho từng dự án), thì chỉ được lựa chọn để hưởng một chính sách hỗ trợ tốt nhất.

4. Điều kiện hỗ trợ lãi suất vay vốn

a) Chủ đầu tư đáp ứng tiêu chí doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định pháp luật hiện hành.

b) Đúng lĩnh vực cho vay được hỗ trợ theo quy định của chính sách này.

c) Chủ đầu tư sử dụng vốn vay đúng mục đích; đảm bảo các điều kiện vay vốn theo quy định của Quỹ và hoàn trả vốn gốc và lãi vay theo hợp đồng tín dụng.

d) Dự án có thời gian vay trên 02 năm.

5. Mức lãi suất hỗ trợ, thời gian hỗ trợ

a) Ngân sách hỗ trợ 50% lãi suất theo quy định hiện hành về mức lãi suất cho vay của Quỹ; số tiền hỗ trợ lãi suất được tính trên tổng số vốn đã giải ngân.

b) Thời gian hỗ trợ lãi suất: Không quá 24 tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng.

6. Nguồn vốn cho vay, hạn mức vốn vay được hỗ trợ

a) Sử dụng nguồn vốn hoạt động của Quỹ; tổng số vốn giải ngân được hỗ trợ lãi suất tối đa không quá 200 tỷ đồng.

b) Số vốn giải ngân được hỗ trợ lãi suất tối đa tính trên một doanh nghiệp không quá 10 tỷ đồng.

7. Nguồn kinh phí hỗ trợ

Kinh phí hỗ trợ lãi suất từ ngân sách thành phố và sẽ được bố trí trong dự toán chi ngân sách thành phố hằng năm. Trường hợp số kinh phí hỗ trợ lãi suất vượt dự toán được duyệt, Ủy ban nhân dânthành phố báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

8. Thẩm quyền quyết định hỗ trợ

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc chi hỗ trợ lãi suất đối với các dự án thực hiện theo quy định này.

9.Cách thức và hồ sơ đề nghị hỗ trợ

a) Bước 1: 06 tháng một lần, Quỹ tổng hợp hồ sơ đề nghị hỗ trợ lãi suất của các chủ đầu tư gửi đến Sở Tài chính, hồ sơ cụ thể như sau:

- Văn bản đề nghị hỗ trợ lãi suất của chủ đầu tư;

- Quyết định phê duyệt dự án/Báo cáo kinh tế kỹ thuật kèm theo Dự án đầu tư/Báo cáo kinh tế kỹ thuật (chỉ gửi 01 lần đầu tiên);

- Quyết định phê duyệt cho vay đối với dự án (chỉ gửi 01 lần đầu tiên);

- Hợp đồng tín dụng đã ký với Quỹ (chỉ gửi 01 lần đầu tiên);

- Bảng kê xác nhận số lãi vay phải thanh toán theo hợp đồng, trong đó có lãi vay trong 02 năm đầu có xác nhận của Quỹ. Bảng tổng hợp lãi vay đã thanh toán có xác nhận của Quỹ.

- Ủy nhiệm chi thanh toán lãi vay;

- Giấy nhận nợ;

- Thông báo trả lãi định kỳ của Quỹ.

b) Bước 2: Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính thẩm tra, xem xét, đánh giá về lĩnh vực, đối tượng, thời gian hỗ trợ và mức hỗ trợ lãi suất.

Trường hợp dự án chưa đủ điều kiện để xem xét hỗ trợ thì cần nêu cụ thể từng nội dung để Quỹ bổ sung, hoàn chỉnh lại hồ sơ theo yêu cầu và nộp lại Sở Tài chính trong thời gian 20 ngày làm việc kể từ ngày có văn bản đề nghị chủ đầu tư bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ.

Quá thời gian trên, nếu Quỹ chưa nộp lại hồ sơ, Sở Tài chính có văn bản trả lại hồ sơ.

c) Bước 3: Sở Tài chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định cấp kinh phí hỗ trợ và thực hiện cấp phát kinh phí hỗ trợ lãi suất.

d) Thời hạn giải quyết:

- Tại Sở Tài chính: 10 ngày làm việc.

- Tại Ủy ban nhân dân thành phố: 05 ngày làm việc.

10. Quản lý, cấp phát khoản hỗ trợ lãi suất cho các dự án

Trên cơ sở Quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về khoản hỗ trợ lãi suất hàng năm cho các chủ đầu tư, Sở Tài chính thực hiện cấp phát kinh phí hỗ trợ để Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng cấp hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp thông qua Quỹ.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm

a) Tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện chính sách với Hội đồng nhân dân thành phố.

b) Chỉ đạo Sở Tài chính tổng hợp bố trí nguồn kinh phí, trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo quy định.

2. Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Đà Nẵng có trách nhiệm

a) Thực hiện cho vay dự án theo quy định hiện hành của Quỹ.

b) Lập hồ sơ thanh, quyết toán gửi Sở Tài chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt hỗ trợ lãi suất cho chủ đầu tư thông qua Quỹ.

c) Hằng năm lập dự toán số tiền lãi vay phải hỗ trợ gửi Sở Tài chính tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố bố trí dự toán ngân sách.

3. Các chủ đầu tư dự án có trách nhiệm

a) Triển khai thực hiện dự án đã được phê duyệt theo đúng các quy định pháp luật hiện hành, bảo đảm tiến độ, chất lượng công trình; sử dụng vốn vay đúng mục đích theo kế hoạch đầu tư của dự án.

b) Khi dự án đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt cấp kinh phí hỗ trợ lãi suất, trong quá trình triển khai thực hiện nếu chủ đầu tư sắp xếp được nguồn vốn để thanh toán các khoản nợ vay của Quỹ trước thời hạn được ngân sách hỗ trợ lãi suất thì chủ đầu tư phải có văn bản báo cáo về tình hình triển khai thực hiện, lũy kế số vốn đã được ngân sách hỗ trợ lãi suất để báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét kết thúc hỗ trợ cho dự án.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính

a) Trình cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kế hoạch vốn hỗ trợ lãi suất hàng năm theo quy định.

b) Tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ lãi suất của Quỹ cung cấp, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm tra, báo cáo đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt cấp kinh phí hỗ trợ lãi suất cho Quỹ.

c) Thực hiện thủ tục cấp phát kinh phí hỗ trợ lãi suất để Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng cấp kinh phí hỗ trợ lãi suất thông qua Quỹ.

d) Hướng dẫn Quỹ thực hiện quyết toán đối với khoản được ngân sách hỗ trợ sau khi chấm dứt thời gian hỗ trợ lãi suất của dự án hoặc khi chủ đầu tư sắp xếp được nguồn vốn để thanh toán các khoản nợ vay của Quỹ trước thời hạn được ngân sách hỗ trợ lãi suất và phê duyệt quyết toán.

4. Kho bạc Nhà nước Đà Nẵng thực hiện thủ tục cấp phát kinh phí được phê duyệt hỗ trợ lãi suất vay vốn thực hiện dự án theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

5. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

6. Trong trường hợp có sự thay đổi, vướng mắc trong việc thực hiện các nội dung chính sách, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày17tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực thi hành 10 ngày sau khi biểu quyết thông qua./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH****Lương Nguyễn Minh Triết** |